

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021 LẦN THỨ HAI CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 40', ngày 30 tháng 6 năm 2021 tại hội trường tầng 3, tòa nhà khối Văn phòng Công ty, trụ sở Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi (Km12+800, Quốc lộ 3, tổ 6, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội) đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi (sau đây gọi là Đại hội).

A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Khai mạc đại hội:

1. **Hình thức tổ chức:** Trực tuyến thông qua giao diện EzGSM cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

2. Thành phần tham dự:

- Cổ đông của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi có trong danh sách chốt ngày 02/4/2021.

- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý đại biểu là các ông bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty.

3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội:

* Đại hội đã nghe ông Phạm Hồng Quân – Phó Ban Tổ chức thường trực, giới thiệu Ban kiểm tra tư cách Đại hội (theo quyết định số 12 QĐ/CKĐA/HĐQT ngày 13/4/2021 của Hội đồng quản trị Công ty):

- | | |
|------------------------|--------------|
| 1. Ông Dương Việt Hùng | - Trưởng ban |
| 2. Bà Lưu Thị Huế | - Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Thoa | - Thành viên |

* Đại hội đã nghe ông Dương Việt Hùng – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm 8 h 56' ngày 30/6/2021:

a. Tổng số cổ đông của công ty: 613 cổ đông.

Hiện sở hữu tổng số: 31.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

b. Tổng số cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội: 22 người - Đại diện cho quyền sở hữu : 28.213.800 cổ phần. Chiếm tỷ lệ 91% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Căn cứ quy định tại Điều 145 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên; tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định” và Điều 29 Điều lệ Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi quy định “Trừ khi pháp luật có quy định khác, cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết”. Như vậy, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi ngày 30/6/2021 đủ điều kiện để tiến hành.

II. Bầu Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu:

* Đại hội đã nghe ông Phạm Hồng Quân đọc Giấy ủy quyền số 306 UQ/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 của ông Tô Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ủy quyền cho ông Lã Quý Duẩn – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty làm chủ tọa điều hành Đại hội và giới thiệu danh sách nhân sự dự kiến cho Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu, Đại hội đã biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100% tổng số cổ phần biểu quyết dự họp, thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu với các thành viên như sau:

Đoàn Chủ tịch đại hội

- | | | |
|----------------------|-------------------|----------------------------|
| 1. Ông Lã Quý Duẩn | - Thành viên HĐQT | - Chủ tịch đoàn |
| 2. Ông Trần Văn Hải | - Thành viên HĐQT | - Thành viên đoàn chủ tịch |
| 3. Ông Phan Thế Vinh | - Thành viên HĐQT | - Thành viên đoàn chủ tịch |

Ban Thư ký đại hội

- | | | |
|-------------------------|-----------------------|-------------------------|
| 1. Bà Trần Thị Hồng Vân | - Chánh VP HĐQT | - Trưởng Ban Thư ký |
| 2. Bà Đỗ Thu Phương | - Chuyên viên VP HĐQT | - Thành viên Ban Thư ký |

Ban Kiểm phiếu

- | | | |
|------------------------|----------------------------|--------------|
| 1. Ông Dương Việt Hùng | - TP Thương mại thị trường | - Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Thoa | - Trưởng nhóm KTQT-BTCKT | - Thành viên |
| 3. Bà Lưu Thị Huế | - PP KSCL, KSĐM & ISO | - Thành viên |

B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI

I. Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội:

* Đại hội đã nghe Ông **Trần Văn Hải** – Thành viên Đoàn chủ tịch công bố Chương trình và Quy chế Đại hội, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình, Quy chế đại hội với tỷ lệ như sau:

Tỷ lệ biểu quyết tán thành: **100%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tỷ lệ biểu quyết không tán thành: **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Tỷ lệ biểu quyết không có ý kiến: **0%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

II. Nội dung Đại hội:

1. Đại hội đã nghe Ông **Lã Quý Duẩn** – Chủ tọa Đại hội trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị trước Đại hội về việc thực hiện kế hoạch năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 (Có báo cáo đính kèm).

2. Đại hội đã nghe Ông **Lã Quý Duẩn** – Tổng giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Tổng giám đốc về việc thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 trước đại hội (Có báo cáo đính kèm).

3. Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Việt Hùng** – Kế toán trưởng Công ty trình bày Báo cáo tài chính 2020 đã được kiểm toán trước đại hội (Có báo cáo đính kèm).

4. Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Anh Dũng** – Trưởng ban kiểm soát Công ty trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát (Có báo cáo đính kèm) và Tờ trình thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán cho Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi trong năm tài chính 2021 (Có tờ trình số 42/TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm) trước đại hội.

5. Đại hội đã nghe Ông **Phan Thế Vinh** – Thành viên Đoàn chủ tịch trình bày các tờ trình sau trước đại hội.

- Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch năm 2021 (Có tờ trình số 37 TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm);

- Tờ trình Thông qua thù lao, ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 (Có tờ trình số 38 TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm);

- Tờ trình Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến năm 2021 (Có tờ trình số 39 TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm);

- Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (Có tờ trình số 40 TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm);

- Tờ trình Phương án sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (Có tờ trình số 43 TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm);

- Tờ trình Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Công ty: Bổ sung ngành nghề kinh doanh (Có tờ trình số 41 TT/CKĐA/HĐQT ngày 30/6/2021 đính kèm);

6. Đại hội đã tiến hành thảo luận và lấy phiếu biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình trên.

* Đại hội đã nghe ông **Dương Việt Hùng** – Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tại thời điểm 10 h 42' ngày 30/6/2021:

Số lượng đại biểu tham gia dự Đại hội: 34 người; Số lượng đại biểu ủy quyền: 226 cổ đông; Đại diện cho: 28.541.500 cổ phần chiếm 92% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

* Đại hội tiến hành biểu quyết bằng phiếu các nội dung trên trong vòng 5 phút. Thời gian bắt đầu biểu quyết: 10 h 50'. Thời gian kết thúc biểu quyết: 10 h 55'.

* Các ý kiến kiến thảo luận: Không có

7. Đại hội đã nghe Ông **Dương Việt Hùng** – Trưởng ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu các báo cáo, tờ trình:

Số lượng đại biểu tham gia biểu quyết: 35 người; Số lượng đại biểu ủy quyền: 237 cổ đông; Đại diện cho: 28.563.700 cổ phần chiếm 92,14% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

7.1. Số phiếu biểu quyết:

Tổng số phiếu phát ra:	35	(Phiếu)
Đại diện cho :	28.563.700	(Cổ phần)
Tỷ lệ trên số CP biểu quyết dự họp	100	(%)
Tổng số phiếu thu về:	35	(Phiếu)
Đại diện cho :	28.563.700	(Cổ phần)
Tỷ lệ trên số CP biểu quyết dự họp	100	(%)
Tổng số phiếu không thu về:	0	(Phiếu)
Đại diện cho :	0	(Cổ phần)
Tỷ lệ trên số CP biểu quyết dự họp	0	(%)

7.2. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết thông qua:

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tổng CP biểu quyết hợp lệ	Tổng CP biểu quyết không hợp lệ	TÁN THÀNH		KHÔNG TÁN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN		Kết quả
				Số Cổ phần	Tỷ lệ tổng số CP tham gia biểu quyết (%)	Số Cổ phần	Tỷ lệ tổng số CP tham gia biểu quyết (%)	Số Cổ phần	Tỷ lệ tổng số CP tham gia biểu quyết (%)	
1	Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội	28.563.700	0	28.559.000	99.98	0	0	4.700	0.02	Thông qua
2	Báo cáo của Tổng giám đốc tại Đại hội	28.563.700	0	28.559.000	99.98	0	0	4.700	0.02	Thông qua
3	Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua
4	Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua
5	Tờ trình Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2020 và Kế hoạch năm 2021	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	Tổng CP biểu quyết hợp lệ	Tổng CP biểu quyết không hợp lệ	TÁN THÀNH		KHÔNG TÁN THÀNH		KHÔNG CÓ Ý KIẾN		Kết quả
				Số Cổ phần	Tỷ lệ tổng số CP tham gia biểu quyết (%)	Số Cổ phần	Tỷ lệ tổng số CP tham gia biểu quyết (%)	Số Cổ phần	Tỷ lệ tổng số CP tham gia biểu quyết (%)	
6	Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021	28.563.700	0	28.559.000	99.98	4.700	0.02	0	0	Thông qua
7	Tờ trình Thù lao, Ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021	28.563.700	0	28.559.000	99.98	4.700	0.02	0	0	Thông qua
8	Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến năm 2021	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua
9	Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua
10	Tờ trình Phương án sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS.	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua
11	Tờ trình Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Công ty: Bổ sung ngành nghề kinh doanh	28.563.700	0	28.563.700	100	0	0	0	0	Thông qua

8. Biên bản Đại hội đã được đọc công khai trước toàn thể đại hội đồng cổ đông và được thông qua tại Đại hội với 99,69 % tổng số phiếu biểu quyết dự họp của các cổ đông có

quyền biểu quyết có mặt tại đại hội.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 11 giờ 33' ngày 30/6/2021.



TẠI ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH ĐOÀN

Lã Quý Duẩn

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TRƯỞNG BAN

THÀNH VIÊN

Trần Thị Hồng Vân

Đỗ Thu Phương



Ngày 30 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi năm 2021

Vào hồi 09 giờ 25 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại cuộc họp ĐHCĐ trực tuyến, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : Dương Việt Hùng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 29

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 173

Đại diện cho: **28.387.800** cổ phần

Chiếm: **91,5735%** số cổ phần có quyền biểu quyết

I. Nội Dung Biểu Quyết

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

Tổng số phiếu phát ra: **29** đại diện cho **28.387.800** CP, chiếm **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: **29** đại diện cho **28.387.800** CP, chiếm **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: **0** đại diện cho **0** CP, chiếm **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

Nội dung 01: Thông qua quy chế làm việc của Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: **29** đại diện cho: **28.387.800** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **29** đại diện cho: **28.387.800** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%



Nội dung 02: Thông qua chương trình làm việc của Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: **29** đại diện cho: **28.387.800** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **29** đại diện cho: **28.387.800** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 03: Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Kiểm Phiếu, Ban Thư Ký

Tổng số phiếu hợp lệ: **29** đại diện cho: **28.387.800** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **29** đại diện cho: **28.387.800** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Biên bản được lập lúc 09 giờ 25 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi năm 2021.



Ngày 30 tháng 6 năm 2021

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

[Signature]
Dương Việt Hùng

Ngày 30 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi năm 2021

Vào hồi 10 giờ 55 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại cuộc họp ĐHCĐ trực tuyến, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : Dương Việt Hùng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 35

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 237

Đại diện cho: **28.563.700** cổ phần

Chiếm: **92,1410%** số cổ phần có quyền biểu quyết

I. Nội Dung Biểu Quyết

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

Tổng số phiếu phát ra: **35** đại diện cho **28.563.700** CP, chiếm **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: **35** đại diện cho **28.563.700** CP, chiếm **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: **0** đại diện cho **0** CP, chiếm **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **34** đại diện cho: **28.559.000** CP biểu quyết, chiếm: **99,9835%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 4.700 CP biểu quyết, chiếm: 0,0165% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 CP biểu quyết, chiếm: 0,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9835%

Nội dung 02: Thông qua Báo cáo của Ban TGD về kết quả kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: 35 đại diện cho: 28.563.700 CP biểu quyết, chiếm: 100,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: 34 đại diện cho: 28.559.000 CP biểu quyết, chiếm: 99,9835% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 CP biểu quyết, chiếm: 0,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 1 đại diện cho: 4.700 CP biểu quyết, chiếm: 0,0165% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 CP biểu quyết, chiếm: 0,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 02 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9835%

Nội dung 03: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020

Tổng số phiếu hợp lệ: 35 đại diện cho: 28.563.700 CP biểu quyết, chiếm: 100,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: 35 đại diện cho: 28.563.700 CP biểu quyết, chiếm: 100,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: 0 đại diện cho: 0 CP biểu quyết, chiếm: 0,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 đại diện cho: 0 CP biểu quyết, chiếm: 0,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 đại diện cho: 0 CP biểu quyết, chiếm: 0,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 03 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 04: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán 2020

Tổng số phiếu hợp lệ: 35 đại diện cho: 28.563.700 CP biểu quyết, chiếm: 100,0000% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 04 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 05: Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 05 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 06: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **34** đại diện cho: **28.559.000** CP biểu quyết, chiếm: **99,9835%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **1** đại diện cho: **4.700** CP biểu quyết, chiếm: **0,0165%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 06 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9835%

Nội dung 07: Thông qua tờ trình chi trả thù lao, ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **34** đại diện cho: **28.559.000** CP biểu quyết, chiếm: **99,9835%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **1** đại diện cho: **4.700** CP biểu quyết, chiếm: **0,0165%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 07 đã được thông qua với tỉ lệ 99,9835%

Nội dung 08: Thông qua dự thảo Điều lệ Công ty

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 08 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 09: Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 09 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 10: Thông qua tờ trình thay đổi nội dung đăng ký hoạt động Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi: Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 10 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Nội dung 11: Thông qua phương án sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Tổng số phiếu hợp lệ: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **35** đại diện cho: **28.563.700** CP biểu quyết, chiếm: **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 11 đã được thông qua với tỉ lệ 100,0000%

Biên bản được lập lúc 10 giờ 55 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi năm 2021.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
CỔ PHẦN
CƠ KHÍ ĐÔNG ANH
LICOGI
Dương Việt Hùng



Ngày 30 tháng 6 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi năm 2021

Vào hồi 11 giờ 33 phút, ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, Ban kiểm phiếu gồm:

Ông : Dương Việt Hùng

Chức vụ : Trưởng ban kiểm phiếu

Đã tiến hành kiểm phiếu các nội dung biểu quyết CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Số lượng Đại biểu tham gia: 37

Số lượng Đại biểu ủy quyền: 239

Đại diện cho: **28.660.100** cổ phần

Chiếm: **92,4519%** số cổ phần có quyền biểu quyết

I. Nội Dung Biểu Quyết

Kết quả kiểm phiếu cho từng nội dung như sau:

Tổng số phiếu phát ra: **37** đại diện cho **28.660.100** CP, chiếm **100,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: **34** đại diện cho **28.571.200** CP, chiếm **99,6898%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: **3** đại diện cho **88.900** CP, chiếm **0,3102%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Kết quả bỏ phiếu:

Nội dung 01: Thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

Tổng số phiếu hợp lệ: **34** đại diện cho: **28.571.200** CP biểu quyết, chiếm: **99,6898%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu tán thành: **34** đại diện cho: **28.571.200** CP biểu quyết, chiếm: **99,6898%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không tán thành: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.



Tổng số phiếu không có ý kiến: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không hợp lệ: **0** đại diện cho: **0** CP biểu quyết, chiếm: **0,0000%** Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Như vậy Nội dung 01 đã được thông qua với tỉ lệ 99,6898%

Biên bản được lập lúc 11 giờ 33 phút ngày 30 tháng 6 năm 2021 và đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên CTCP Cơ khí Đông Anh Licogi năm 2021.



Ngày 30 tháng 6 năm 2021

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU

[Signature]
Đương Việt Hùng





BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI

Kính thưa: Quý vị Khách quý, Quý vị Cổ đông

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi xin trân trọng báo cáo với Đại hội về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2020, định hướng 2021 như sau:

1. Đánh giá tình hình hoạt động của HĐQT trong năm 2020

Bảng 1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2020

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Tỷ lệ TH2020/TH2019 (%)	Tỷ lệ TH2020/KH2020 (%)
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1,182.335	1,132.711	1,129.52	96%	100%
	Doanh thu từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	tỷ đồng	1,101.935	1,061.037	1,043.05	95%	98%
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	58.256	85.544	107.25	184%	125%
3	Tỷ lệ cổ tức	%	27.5	17	27	98%	159%
4	Vốn điều lệ	tỷ đồng	310	310	310	100%	100%
5	Tổng đầu tư	tỷ đồng	9.115	26.805	1.094	12%	4%

1.1. Những mặt đã làm tốt

HĐQT đã bám sát các nhiệm vụ của HĐQT và thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế HĐQT và các quy chế quản trị nội bộ khác để phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT đảm bảo vai trò chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc, và phối hợp với Ban kiểm soát trong việc thực hiện các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua.

Các thành viên HĐQT đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công và thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra trong ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Ngoài việc chỉ đạo và có những biện pháp thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần đưa tổng doanh thu đạt và lợi nhuận vượt kế hoạch năm 2020 đã được ĐHĐCĐ thường niên 2020 thông qua, như: thành lập phòng Bán hàng Nhôm kính – CKDA Windows, xây dựng thương hiệu riêng cho mảng nhôm hoàn thiện thi công dự án, công trình xây dựng, thúc đẩy tăng doanh thu cho lĩnh vực này; Chỉ đạo thực hiện rà soát định mức sản xuất tất cả các mảng kinh doanh, tiết giảm chi phí, tăng lợi nhuận...

HĐQT tiếp tục thực hiện việc tái cơ cấu: Thành lập Ban Tái cấu trúc Công ty và các Tiểu ban: Tiểu ban điều chỉnh cơ cấu tổ chức; Tiểu ban xây dựng chiến lược và Mô hình kinh doanh; Tiểu ban xây dựng hệ thống báo cáo kế hoạch. HĐQT có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tiểu ban trên cơ sở sắp xếp ưu tiên các hạng mục công việc.

1.2. Những mặt chưa làm tốt

- Công việc tái cấu trúc công ty chưa đạt được các mốc tiến độ như dự kiến.

- Việc giám sát, thúc đẩy ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ theo định hướng quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ còn chưa được sát sao.

- 3. Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

** Về thù lao của thành viên Hội đồng quản trị năm 2020:*

- Đối với các thành viên HĐQT không chuyên trách, mức thù lao chưa bao gồm thuế thu nhập cá nhân hàng tháng là: 10.000.000 đ/tháng đối với Chủ tịch, 8.000.000 đ/tháng đối với Phó chủ tịch và 6.000.000 đ/tháng đối với các thành viên khác.

- Đối với các thành viên HĐQT chuyên trách hoặc kiêm nhiệm chức danh bộ máy điều hành tại Công ty và các chi nhánh của Công ty: được hưởng lương theo quy chế tiền lương của Công ty.

(Bảng tổng hợp chi tiết thù lao năm 2020 của các thành viên HĐQT được công bố ở Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi)

** Về chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020:*

Các chi phí hoạt động của HĐQT luôn tuân thủ theo đúng theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các quy chế, quy định của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi.

4. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị năm 2020 với Tổng giám đốc và Cán bộ quản lý

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã ban hành 41 Quyết định và Nghị quyết. Các Nghị quyết, Quyết định này đều được ban hành đúng trình tự, thủ tục, phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, và các quy chế quản trị nội bộ khác.

Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã tuân thủ và thực hiện việc báo cáo, cung cấp thông tin cho HĐQT và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo quy định.

5. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và những năm tiếp theo.

5.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Bảng 2. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh chủ yếu năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ KH2021/TH2020 (%)
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1,129.52	1,118.04	99%
	<i>Doanh thu từ bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ</i>	tỷ đồng	<i>1,043.05</i>	<i>1,021.29</i>	<i>98%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	107.25	113.51	106%
3	Cổ tức tối thiểu	%	27	25	93%
4	Vốn điều lệ	tỷ đồng	310	310	100%
5	Tổng đầu tư	tỷ đồng	1.09	98.10	9000%

5.2. Phương hướng nhiệm vụ chủ yếu

1. Tiếp tục chỉ đạo, giám sát và thúc đẩy Ban điều hành thực hiện quyết liệt các định hướng nhiệm vụ mà HĐQT và ĐHĐCĐ giao.

2. Rà soát, sắp xếp lại và khai thác tối ưu nguồn lực về nhân sự, máy móc thiết bị, bí quyết công nghệ hiện tại.

3. Phát triển sản phẩm đúc mới, kết cấu thép mới, tìm kiếm thị trường mới, đặc biệt là thị trường xuất khẩu cho các sản phẩm này.

4. Nghiên cứu đầu tư giải pháp, máy móc thiết bị, công nghệ nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của công ty. Đặc biệt nhiệm vụ tìm kiếm địa điểm phù hợp để xây dựng cơ sở 2 của nhà máy.

5. Xây dựng và triển khai các chính sách, quy chế quản trị cho phép phát triển nguồn nhân lực, tạo động lực làm việc, cạnh tranh lành mạnh, tăng thu nhập và công ăn việc làm cho người lao động trong Công ty.

6. Xem xét triển khai các mảng kinh doanh mới có tiềm năng, tận dụng được lợi thế - nguồn lực hiện có, để mở rộng quy mô, góp phần tăng doanh thu lợi nhuận của Công ty. Cụ thể trong năm 2021 HĐQT sẽ triển khai thêm mảng phân phối điều hòa Carrier – hãng điều hòa của Mỹ.

7. Bên cạnh đó, HĐQT tiếp tục triển khai xây dựng nền tảng vững chắc về hệ thống quản trị, hệ thống công nghệ thông tin để Công ty từng bước phát triển bền vững trên cơ sở thực hiện các hoạt động tái cấu trúc và xây dựng chiến lược phát triển dài hạn cho Công ty.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về các hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng thực hiện năm 2021. Rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Đại hội.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin chân thành cảm ơn Quý vị đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong năm qua. Xin chúc các Quý vị cổ đông và các vị khách quý mạnh khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

Nơi gửi:

- Như trên
- HĐQT, BKS
- Lưu Thư ký Công ty.



TÔ DŨNG



BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 TẠI ĐHĐCĐ 2021

Tổng Giám Công ty xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 và thời gian tới tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2021 như sau.

Phần I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Một số khó khăn của CKDA khi bước vào năm 2020:

a) Những vấn đề nội tại tích tụ từ nhiều năm trước để lại:

❖ Máy móc và thiết bị của Công ty đã đầu tư từ lâu, công nghệ sản xuất ít được cập nhật và đổi mới. Trong khi đó, sự phát triển rất nhanh của công nghệ sản xuất, cũng như đối thủ cạnh tranh liên tục đầu tư mới như các dây chuyền đúc ép nhôm công nghệ mới, dây chuyền nhiệt luyện và anode mới... trong sản xuất Nhôm thanh định hình hay dây chuyền đúc, sản xuất kết cấu thép mới... Vì vậy, CKDA đang mất dần vị thế dẫn đầu & lợi thế công nghệ, giảm năng lực cạnh tranh, đang dần bị tụt hậu dẫn đến giảm thị phần và mất thị trường.

❖ Công ty đang trong thời kỳ chuyển đổi, thay đổi lãnh đạo Công ty, từ Hội đồng quản trị (HDQT) đến Ban Tổng giám đốc và một số cán bộ cấp trung..., điều chuyển nhân sự giữa các đơn vị để cải tổ, tinh gọn bộ máy. Điều này làm nảy sinh vấn đề điển hình của thời kỳ chuyển giao, thời kỳ quá độ, ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, cách nghĩ, cách làm, đặc biệt là động lực làm việc của người lao động.

b) Về mặt khách quan

❖ Do Đại dịch Covid – 19 tại Việt Nam và toàn cầu, giãn cách xã hội kéo dài, nhu cầu mua sắm các sản phẩm của Công ty trong và ngoài nước giảm mạnh, ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Doanh thu giảm do nhiều ngành công nghiệp, bất động sản hoạt động cầm chừng, đặc biệt là kim ngạch xuất khẩu đóng băng.
- Gián đoạn nguồn cung do thông thương quốc tế bị ảnh hưởng nghiêm trọng dẫn đến khan hiếm nguồn nguyên vật liệu, giá nguyên vật liệu tăng đột biến, đặc biệt vào cuối năm 2020 và đầu năm 2021.

❖ Năm 2020 là năm bản lề của Đại hội Đảng, rất nhiều dự án đầu tư công tạm dừng hoặc lùi tiến độ đã ảnh hưởng đến kế hoạch doanh thu, đặc biệt là doanh thu Giàn không gian (GKG) và Nhôm kính.

Mặc dù vậy, nhưng nhờ Ban lãnh đạo và toàn thể CBCNV Công ty đã rất nỗ lực đề ra nhiều giải pháp thiết thực, hiệu quả để tăng doanh thu, giảm chi phí; tối ưu hóa các mảng kinh doanh của Công ty, nên cơ bản đã đạt được một số thành tựu rất đáng ghi nhận, có tính đột phá so với các chỉ tiêu của Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông 2020, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH2020/ TH2019	TH2020/ KH2020
1	Tổng doanh thu	1,182,335	1,132,711	1,129,520	96%	100%
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>1,101,935</i>	<i>1,061,037</i>	<i>1,043,052</i>	<i>95%</i>	<i>98%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	58,256	85,544	107,254	184%	125%
3	Tỷ lệ cổ tức (%)	27.5	17.0	27.0	98%	159%
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ	9,115	26,805	1,094	12%	4%

Ghi chú: - Tỷ lệ cổ tức thực hiện năm 2020 sẽ được trình và lấy ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

- Tổng số nhân viên được dựa trên số lượng được đóng bảo hiểm xã hội theo từng năm.

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Phân tích chung:

- ❖ Thành tựu lớn nhất là lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty (không bao gồm lợi nhuận từ TLIP) đạt mức kỷ lục từ trước đến nay (42 tỷ đồng), tăng 25% so với kế hoạch năm 2020 và 84% so với thực hiện năm 2019, trong khi cơ cấu doanh thu không đổi, thể hiện hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao, cụ thể như sau:

BIỂU ĐỒ LỢI NHUẬN THỰC HIỆN TRƯỚC THUẾ CỦA CÔNG TY



- ❖ Năm 2020 là một năm khó khăn do các hệ lụy của dịch bệnh Covid – 19, tuy nhiên, phát huy được hiệu quả của công tác tái cấu trúc toàn diện Công ty, mô hình tổ chức, nhân sự của Công ty ngày càng tinh gọn và đạt hiệu quả tốt hơn. Đội ngũ cán bộ cấp trung đã thay đổi cách nghĩ, cách làm, ưu tiên hiệu quả, giúp năng suất lao động tăng hơn, sẵn sàng làm

thêm giờ, làm tăng ca... đó cũng nguyên nhân chính giúp người lao động có thu nhập cao hơn.

- ❖ Đổi mới trong công tác quản lý dự án, khắc phục được tình trạng chậm tiến độ sản xuất & giao hàng. Đặc biệt, không còn tình trạng chi phí vượt dự toán, kiểm soát chi phí tốt, các công trình đa số đều có tỷ suất lợi nhuận vượt dự toán.
- ❖ Nhảy bển, theo sát diễn biến thị trường đến mạnh dạn đưa ra các quyết định đúng về việc triển khai mua nguyên vật liệu tích trữ lúc giá xuống thấp mang lại hiệu quả lớn trong kết quả kinh doanh năm 2020 như nhập khẩu hơn 700 tấn Billet nhôm hay mua hơn 1000 tấn thép vụn cho sản xuất hàng đúc lúc giá gần như thấp nhất năm.

2. Công tác bán hàng:

2.1. Công tác bán hàng đúc và GKG:

Những việc thực hiện tốt:

- ❖ Đã hoàn thiện được tập dữ liệu khách hàng GKG; nhằm đáp ứng đủ thông tin và dữ liệu kịp thời để triển khai tiếp thị dự án.
- ❖ Công tác thu hồi nợ: tốt

Những việc chưa làm tốt:

- ❖ Chưa đánh giá được hết tác động của việc tiến độ triển khai một số dự án GKG bị chậm lại, chưa chủ động và có giải pháp khai thác một số sản phẩm kết cấu khác để thay thế dẫn đến ảnh hưởng doanh thu lĩnh vực GKG giảm mạnh, chỉ đạt 49%.
- ❖ Công tác bán hàng đúc:
 - Chưa tái thâm nhập thành công được tại các thị trường truyền thống như: Một số đơn vị thành viên VICEM, Tập đoàn VISSAI, v.v...

2.2. Kinh doanh sản phẩm nhôm thanh và nhôm kính.

2.2.1. Nhôm thanh:

Những việc thực hiện tốt:

- ❖ Xây dựng, tính giá thành kế hoạch chính xác kịp thời với diễn biến thị trường để đưa ra chính sách giá, chính sách bán hàng hợp lý đẩy sản lượng bán hàng góp phần cùng Nhà máy Nhôm thực hiện vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.
- ❖ Tích cực chuyển hướng trọng tâm phát triển hàng công nghiệp. Kết quả sản lượng hàng công nghiệp tăng so với kế hoạch và cùng kỳ các năm trước theo đúng chiến lược của Công ty
- ❖ Phối hợp giữa bán hàng và bộ phận sản xuất được cải thiện rất nhiều so với những năm trước đây. Góp phần nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Những việc chưa làm tốt:

- ❖ Việc phát triển Đại lý để tăng độ phủ các miền thực hiện chưa tốt:
 - Chưa phát triển thêm các Nhà phân phối hoặc Đại lý ở miền Bắc.
 - Chưa tìm được biện pháp hữu hiệu nào trong việc phát triển sản phẩm ở miền Nam và miền Trung mà chủ yếu tập trung ở các thành phố lớn như TP HCM và Đà Nẵng.

2.2.2. Thi công nhôm kính (CKDA Windows):

Những việc thực hiện tốt:

- ❖ Doanh thu năm 2020: 203,417 tỷ đồng, vượt mục tiêu kế hoạch.
- ❖ Lợi nhuận vượt mục tiêu kế hoạch đầu năm: khoán, kiểm soát chi phí tốt, lợi nhuận quyết toán luôn vượt dự toán.

Những việc chưa làm tốt:

- ❖ Chưa phát triển và ký được hợp đồng với khách hàng ngoài VIN mặc dù đã tiếp thị và tham gia chào giá nhiều dự án ngoài VIN với các chủ đầu tư đã chào giá như: FLC; BIM; DANKO; Đạt Phương; CDC.

2.3. **Kinh doanh thương mại và xuất nhập khẩu**

Những việc thực hiện tốt:

- ❖ Bán hàng XK+TM: Phát triển được 1 số khách hàng mới ở cả 3 lĩnh vực: Thép đúc (Mỹ), gang cầu (Mỹ), nhôm thanh (Canada)
- ❖ Nghiên cứu thị trường quốc tế đối với giá cả NVL, từ đó tư vấn lãnh đạo công ty lựa chọn thời điểm mua tốt. VD: mua Billet và các loại Ferro

Những việc chưa làm tốt:

- ❖ Kim ngạch XK và TM đều không đạt kế hoạch (tương ứng 36% và 20%) cả về doanh thu và sản lượng ở tất cả các thị trường.
- ❖ Không có doanh thu XK tại một số thị trường như UAE, Úc...

3. **Công tác điều hành sản xuất:**

3.1. **Sản xuất sản phẩm Đúc:**

Những việc làm tốt:

- ❖ Về cơ bản các sản phẩm đúc đều đảm bảo chất lượng, góp phần giữ vững được thương hiệu của CKDA.
- ❖ Nghiên cứu, cải tiến và chế tạo thành công các loại thép chịu nhiệt (ống lồng, ghi lạnh, IKN...), phát triển một số mác vật liệu mới cải thiện khả năng làm việc của máy nghiền (AH M3...). Cải thiện chất lượng các sản phẩm thép Mn13.
- ❖ Duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng, tỷ lệ sai hỏng hàng phụ tùng <1,3 %, hàng bi đạn 1.25 %, hàng sau gia công cơ khí <0,1 %.
- ❖ Tiến độ sản xuất cơ bản đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

Những việc làm chưa tốt:

- ❖ Tư duy quản trị sản xuất còn chậm đổi mới, nhất là tư duy sản xuất gắn với quản trị chi phí.
- ❖ Vẫn còn một số khiếu nại của khách hàng về chất lượng một số sản phẩm truyền thống như tấm lót, búa đập đá...

3.2. **Sản xuất sản phẩm Giàn không gian:**

Những việc làm tốt:

- ❖ Đào tạo, bổ sung năng lực và nhân sự thiết kế được giàn không gian và kết cấu thép cho các cán bộ, nhân viên phòng Kỹ Thuật & Công Nghệ 1.
- ❖ Quản trị chi phí theo dự án dần bài bản, chặt chẽ hơn.

Những việc làm chưa tốt:

- ❖ Xem xét, bóc tách kỹ thuật cho một số công trình còn thiếu căn trọng, chưa đánh giá hết độ khó khăn, chưa sát thực tế.
- ❖ Phối hợp/ tương tác nội bộ giữa các bộ phận chưa tốt.
- ❖ Vẫn còn một số sai sót trong lập quy trình công nghệ chế tạo, bóc tách, dự trù vật tư, lập bản vẽ kỹ thuật. Một số không theo sát với thực tế sản xuất, nguồn lực của Công ty; một số chưa tối ưu hóa chi phí. Tư duy bộ phận kỹ thuật chậm đổi mới, làm việc thụ động.

3.3. **Sản xuất Nhôm thanh và thi công nhôm kính:**

Những việc làm tốt:

- ❖ Công tác quản trị chi phí sản xuất: Năm 2020, tiêu hao vật tư thực tế của nhà máy đạt chỉ tiêu định mức. Các trường đơn vị đã nhận thức rõ trách nhiệm và chủ động đưa ra những hành động khắc phục kịp thời ngay khi có tình huống bất thường về tiêu hao vật tư.
- ❖ Công tác điều hành sản xuất: Công tác lập kế hoạch sản xuất đã cụ thể và chi tiết hàng tuần, bám sát mục tiêu tiến độ giao hàng. Phòng điều độ đã chuẩn hóa và áp dụng quy chế xuất hàng. Hoạt động điều hành của bộ phận điều độ đã được cải tiến, trở thành cầu nối, điều hành phối hợp các bộ phận, kịp thời xử lý giải quyết các vướng mắc trong sản xuất, giảm thiểu việc chậm tiến độ giao hàng so với năm trước, các thông tin khiếu nại của khách hàng đã được giải quyết kịp thời.
- ❖ Công tác quản lý nhân lực, sắp xếp ca sản xuất: tổ chức tốt công tác sản xuất trong điều kiện thiếu nhân lực, thực hiện ở tất cả các phân xưởng; tổ chức sản xuất 3 ca tại phân xưởng gia công. Điều chuyển nhân sự, bố trí ca sản xuất hợp lý, khai thác tối đa năng lực sản xuất; khai thác tốt nguồn nhân lực. Thực tế sử dụng nhân lực đã giảm và khối lượng sản xuất đã tăng so với trước đây. Điều này đã thể hiện năng suất lao động tăng, và đặc biệt vẫn còn khả năng đáp ứng khi có yêu cầu vượt tải.

Những việc làm chưa tốt:

- ❖ Công tác chuẩn bị sản xuất: Chưa chủ động trong công tác quản lý tồn kho sản phẩm, quản lý hàng trả về, hàng chậm giao hoặc hàng đặt chưa giao, vẫn còn trường hợp bị động trong chuẩn bị vật tư, phối và các điều kiện cho sản xuất.
- ❖ Công tác sắp xếp mặt bằng sản xuất và sửa chữa thiết bị: Phối hợp chưa tốt trong công tác sửa chữa thiết bị cơ điện, có tình huống chưa chủ động phối hợp giữa phân xưởng sản xuất và bộ phận cơ điện. Chưa duy trì tốt công tác sắp xếp mặt bằng, vệ sinh công nghiệp
- ❖ Công tác thiết kế sản phẩm mới: Chưa có kế hoạch cụ thể hoặc hành động quyết liệt để đáp ứng chủ trương lãnh đạo công ty.

3.4. Công tác đầu tư và thiết bị:Những việc làm tốt

- ❖ Hầu hết các thiết bị sản xuất đều được phát huy hết công suất, luôn trong tình trạng quá tải. Mặt khác, rất nhiều thiết bị cũ, xảy ra nhiều sự cố nhưng công tác bảo dưỡng sửa chữa thiết bị, cải tạo, nâng cấp đã được triển khai tốt đáp ứng cơ bản yêu cầu sản xuất.
- ❖ Duy trì dây chuyền Disa hoạt động tốt dù đã qua 23 năm.

Những việc làm chưa tốt:

- ❖ Chưa bổ sung đầy đủ các quy trình bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thiết bị toàn công ty.

4. Công tác mua sắm vật tưNhững việc làm tốt

- ❖ Quy hoạch thêm được nhiều NCC/NTP mới cho nhiều chủng loại vật tư hàng hóa.
- ❖ Bám sát nhu cầu về vật tư cho tất cả các lĩnh vực để có kế hoạch đáp ứng kịp thời.
- ❖ Đối với nhiều loại vật tư đã đàm phán với các nhà cung cấp để có được giá cả cạnh tranh nhất cũng như những điều kiện thương mại có lợi cho Công ty.
- ❖ Kiểm soát vật tư tồn kho theo đó tiến đến giảm dần lượng hàng hóa tồn kho lâu ngày.

Những việc làm chưa tốt:

- ❖ Chưa chủ động trong việc cập nhật thông tin về xu hướng biến động của giá cả vật tư quan trọng trên cơ sở đó đề xuất mua vật tư cho sản xuất và dự phòng.

5. Công tác tài chính, kế toán và giá thành:Những việc làm tốt

- ❖ Lập và thực hiện các phương án huy động vốn đảm bảo cơ cấu tối ưu với chi phí sử dụng vốn thấp nhất có thể.
- ❖ Quản lý được các rủi ro về tài chính, không gây thâm hụt dòng tiền;
- ❖ Thực hiện tốt công tác lập báo cáo quản trị theo các mảng hoạt động, báo cáo định kỳ hàng tháng;
- ❖ Hỗ trợ Ban lãnh đạo trong việc quản trị chi phí, tối đa hóa lợi nhuận của Công ty.

Những việc làm chưa tốt:

- ❖ Việc xử lý hồ sơ chứng từ còn chậm chưa được như mong muốn của ban lãnh đạo;
- ❖ Công tác báo cáo, các quyết toán nội bộ còn chậm chưa đúng thời hạn mà lãnh đạo yêu cầu;
- ❖ Chưa có sự hỗ trợ phối hợp chặt chẽ giữa các bộ phận kinh doanh, mua hàng và tài chính.

Phần II. KẾ HOẠCH 2021.**A. ĐÁNH GIÁ CƠ HỘI/ĐIỂM MẠNH VÀ THÁCH THỨC/ĐIỂM YẾU CỦA CKDA:****1. Cơ hội và điểm mạnh:**

- ❖ Thế giới muốn tìm NCC sản phẩm đúc, gia công cơ khí khác ngoài Trung Quốc để đảm bảo chuỗi cung ứng các sản phẩm CN phụ trợ.
- ❖ Nguồn lực tài chính mạnh.

2. Thách thức và điểm yếu:

- ❖ Tính mới, độc đáo của sản phẩm không còn, dễ có sản phẩm thay thế; dư địa tối ưu hoá để cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm; tiết kiệm chi phí hạ giá thành, tăng doanh thu không còn nhiều nhất là ở thị trường nội địa.
- ❖ Đại dịch Covid 19 vẫn còn diễn biến phức tạp khó lường gây ảnh hưởng nặng nề đến nền Kinh tế và các doanh nghiệp đến cả bên Cung và bên Cầu.
- ❖ Dung lượng Thị trường trong nước nhỏ, mức độ cạnh tranh rất cao; đối thủ cạnh tranh ngày càng phát triển về mọi mặt, xuất hiện những đối thủ cạnh tranh rất mạnh cả ở 3 mảng đúc, GKG, Nhôm thanh.
- ❖ Động lực làm việc giảm; sức ỳ, chủ nghĩa kinh nghiệm, năng lực của cán bộ quản lý còn hạn chế, nghề vất vả khó thu hút, khó tuyển được nguồn nhân lực mới nhất là công nhân kỹ thuật. Chất lượng nguồn nhân lực nhất là nhân lực sales chưa đáp ứng được tình hình mới, nhân sự mới còn yếu và thiếu thực tiễn.
- ❖ Những vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển đổi.
- ❖ Máy móc thiết bị đầu tư đã lâu; giờ cũ hỏng nhiều, phải thường xuyên sửa chữa, bảo dưỡng ảnh hưởng đến năng suất, chất lượng sản phẩm và tiến độ giao hàng.
- ❖ Tìm hướng đầu tư phát triển mới, tạo đột phá.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Trước tình hình chung trên Ban Điều Hành xây dựng KHSXKD năm 2021 và đưa ra các giải pháp cụ thể sau:

1. Các chỉ tiêu chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021/TH2020
1	Tổng doanh thu	1.129,52	1.118,04	99%
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>1.043,05</i>	<i>1.021,29</i>	<i>98%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	107,25	113,51	106%
3	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu (%)	27,00	25,00	93%
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ	1,09	98,10	9000%

- ❖ Các chỉ tiêu trên chưa bao gồm các chỉ tiêu của các mảng kinh doanh mới trong năm 2021 như mảng kinh doanh điều hòa...

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Về công tác tái cấu trúc:

- ❖ Tái cấu trúc mạnh mẽ công tác bán hàng: Đào tạo, sắp xếp và tổ chức lại các phòng bán hàng để thực hiện các định hướng cụ thể cho từng mảng như sau:

TT	Định hướng chính
A	Phòng Bán hàng Đúc & GKG
1	Thử nghiệm tấm lót cho các nhà máy nghiền bi tại các Nhà máy Nhiệt điện.
2	Tái thâm nhập thị trường Vicem và một số nhà máy Xi măng khác.
3	Thương mại bi nghiền cho một số đơn vị khai khoáng, thương mại sản phẩm rèn dập xuất khẩu
4	Cung cấp sản phẩm đúc cho giao thông như sân bay, đường cao tốc và hạ tầng cho KCN, KCX.
5	Cung cấp khuôn đúc ép cho các Nhà máy sản xuất Nhôm thanh
6	Phát triển kết cấu thép uốn ống, hàn hoặc bắt bích cho các kho, công trình giao thông, sân bay nhà xưởng công nghiệp.
B	Phòng Bán hàng Nhôm thanh
1	Tăng tỷ trọng hàng công nghiệp, nội thất, xuất khẩu (năm 2020, cơ cấu hàng chiếm 30% tổng sản phẩm nhôm; năm 2021 tăng lên 35%).
2	Bán sản phẩm nhôm thanh (ngoài cửa) vào các công trình giao thông.
3	Mở rộng kênh phân phối thị trường miền Nam.
C	Phòng CKDA Windows
1	Có doanh thu và sản lượng với các dự án ngoài VIN Group
2	Làm chủ việc thiết kế và thi công sản phẩm vách kính lớn.
TT	Định hướng chính
D	Phòng Thương mại thị trường

1	Sản phẩm bi nghiền: Tăng sản lượng và khách hàng tại thị trường hiện tại và tìm thêm khách hàng mới tại thị trường Úc (khai khoáng), UAE, Indonesia (xi măng).
2	Bán hàng thép đúc gia công bán tinh (do công ty sản xuất), hàng gang (cầu, xám) trọng lượng < 50kgs (thương mại) xuất khẩu lớn tới thị trường Mỹ, EU.
3	Bán hàng bi nghiền nhập khẩu cho thị trường khai khoáng.
4	Bán hàng nhôm thanh xây dựng và công nghiệp vào thị trường Bắc Mỹ và EU.

❖ Các định hướng trên đều có mục tiêu, giải pháp thực hiện và đề xuất hỗ trợ triển khai chi tiết.

2.2. Về công tác điều hành sản xuất, công tác KHKT, cải tiến kỹ thuật:

- ❖ Tăng cường công tác giám sát công nghệ, giám sát quá trình, định mức và kiểm soát định mức. Nghiên cứu tìm hiểu kỹ về công nghệ cũng như tính năng thiết bị đề xuất các loại vật liệu phù hợp với nhu cầu sử dụng của khách hàng nhằm tạo ra dấu ấn đặc thù của CKDA.
- ❖ Triển khai một chương trình, một nhóm khảo sát, mà bộ phận bán hàng là chủ chốt, bộ phận kỹ thuật cùng tham gia, nghiên cứu lựa chọn, đánh giá xu hướng về sản phẩm, về công nghệ, dự kiến về mức sản lượng, dự kiến về chủng loại thiết bị tương ứng với quy mô, chiến lược phát triển công ty, để có cơ sở lập báo cáo đề xuất xây dựng chủ trương đầu tư phát triển nhà máy.
- ❖ Rà soát lại chi phí các công đoạn và giảm chi phí thông qua các chương trình tiết kiệm và chương trình khoa học kỹ thuật.
- ❖ Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, thử nghiệm vật liệu mới, sản phẩm mới có năng suất, hiệu quả làm việc cao hơn.

Trên đây là toàn văn báo cáo của Tổng Giám đốc tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty năm 2021; kính mong được sự đóng góp ý kiến của các Quý Cổ đông và Quý vị đại biểu.

Kính chúc Quý vị và gia đình mạnh khỏe, hạnh phúc và ngày càng thịnh vượng. Xin trân trọng cảm ơn!



TỔNG GIÁM ĐỐC

Lã Quý Duẩn

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi;
- Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;
- Căn cứ Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty;

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2020 và kế hoạch trong năm 2021 như sau :

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**A. Về số lượng và cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:**

Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi gồm có:

1. Ông Nguyễn Anh Dũng: Trưởng ban;
2. Ông Hoàng Như Thái: Thành viên;
3. Bà Lê Thị Thanh Nội : Thành viên;

B. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
3. Kiểm tra giám sát việc lập các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng, cả năm nhằm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; Thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập để trình Đại hội cổ đông thường niên thông qua;

4. Một số hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:

- Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý chi phí sản xuất kinh doanh, đẩy mạnh, tăng cường hiệu quả hoạt động SXKD, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;

- Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;

- Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020;

- Thực hiện chương trình giám sát chuyên đề về kiểm tra, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính năm 2020 và chọn mẫu 1 số công trình/ dự án của văn phòng công ty và nhà máy nhôm để đánh giá về chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận thực hiện so với lập dự toán của các hợp đồng kinh tế lớn từ đó có báo cáo gửi Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về kết quả giám sát, phân tích, đánh giá kết quả kinh doanh, đóng góp các ý kiến, đề xuất để tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD nhằm mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông và người lao động;

- Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị và các cổ đông khi có yêu cầu.

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/ Ban nghiệp vụ/ Đơn vị trực thuộc để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm Soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ; không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Đánh giá công tác tài chính kế toán :

- Công tác tài chính kế toán được thực hiện theo đúng quy định hiện hành về kế toán tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, các chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định quản lý tài chính doanh nghiệp hiện hành của Nhà nước.

- Hệ thống tài liệu, chứng từ kế toán, sổ kế toán, báo cáo tài chính được lập, ghi chép, phân loại và lưu trữ đúng quy định.

- Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC. Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty “đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh LICOGI tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Ban Kiểm Soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

2.1. Tóm tắt các chỉ tiêu thực hiện: (Chi tiết Bảng số 01)

Bảng 01.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Thực hiện so với kế hoạch		Tăng trưởng 2020/2019	
			Kế hoạch	Thực hiện	+/-	%	+/-	%
	I	2	3	4	5=4-3	6=5/3	7=4-2	8=7/2
1	Doanh thu thuần	1,101,935	1,061,040	1,043,052	(17,988)	-1.70%	(58,883)	-5.34%
2	Lợi nhuận sau thuế	58,257	85,544	107,254	21,710	25.38%	48,997	84.10%
3	Tổng quỹ lương	111,087	114,370	112,214	(2,156)	-1.89%	1,127	1.01%
4	Tỷ lệ cổ tức	27.5%	17%	27%	10%	59%	-0.5%	-2%
5	Tổng GT đầu tư	9,115	26,805	1,094	(25,711)	-95.92%	(8,021)	-88.00%

Nhìn chung, tình hình kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty đạt rất tốt và có tăng nhiều chỉ tiêu so năm 2019 và so với kế hoạch đề ra, cụ thể: tuy doanh thu thuần giảm 1,7% so với kế hoạch và giảm 5,34% so năm 2019 tương ứng giảm gần 59 tỷ đồng; tuy nhiên giá vốn thấp dẫn đến lợi nhuận thu được đạt hơn 125% kế hoạch, tăng 184% so năm 2019 tương ứng tăng hơn 49 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu doanh thu - Chi phí - Lợi nhuận thực hiện so cùng kỳ năm trước

Bảng sau đây thể hiện kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2020, có so sánh với cùng kỳ năm 2019: (Chi tiết: Bảng số 02)

Bảng 02.

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Tăng trưởng 2020/2019
1	Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp DV	1,101,935	1,043,052	94.66%
2	Giá vốn hàng bán	1,009,142	906,196	89.80%
3	Lợi nhuận gộp	92,793	136,856	147.49%
4	Doanh thu tài chính	80,400	82,384	102.47%
5	Chi phí tài chính	19,858	15,853	79.83%
6	Chi phí bán hàng	31,582	37,204	117.80%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	63,886	55,172	86.36%
8	Lợi nhuận trước thuế từ hđ sxkd chính	(14,333)	42,017	293.15%
9	Lợi nhuận (sau thuế) được nhận từ công ty liên doanh liên kết	72,590	72,711	100.17%
10	Lợi nhuận sau thuế	58,257	107,254	184.10%

Như vậy, doanh thu thuần của Công ty trong năm đạt 1.043 tỷ đồng giảm 5,34% so với năm 2019, lợi nhuận gộp trong năm 2020 đạt gần 137 tỷ đồng tăng 47,49% so năm 2019.

B. Phân tích đánh giá tình hình tài chính của Công ty

1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty

Bảng 03

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019		Năm 2020		Tăng/giảm
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	621,942	70%	674,186	72%	52,244
-	Tiền và các khoản tương đương tiền	44,899	5%	125,555	13%	80,656
-	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		0%	1,300	0%	1,300
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	401,628	43%	429,613	46%	27,985
-	Hàng tồn kho	173,422	19%	115,433	12%	(57,989)
-	Tài sản ngắn hạn khác	1,993	0.2%	2,285	0.2%	292
2	Tài sản dài hạn	271,497	30%	259,868	28%	(11,629)
-	Tài sản cố định	100,507	11%	87,986	9%	(12,521)
-	Tài sản dở dang dài hạn	1,153	0%	2,052	0%	899
-	Đầu tư tài chính dài hạn	159,253	18%	159,253	17%	-
-	Chi phí trả trước dài hạn	10,584	1%	10,577	1%	(7)
A	Tổng tài sản	893,439	100%	934,054	100%	40,615
1	Nợ phải trả	464,391	52%	453,412	49%	(10,979)
-	Nợ ngắn hạn	446,714	50%	444,391	48%	(2,323)
-	Nợ dài hạn	17,677	2%	9,021	1%	(8,656)
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	429,048	48%	480,642	51%	51,594
-	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	310,000	35%	310,000	33%	-
-	Quỹ đầu tư phát triển	59,016	7%	62,549	7%	3,533
-	Quỹ khác thuộc VCSH	839	0%	839	0%	-
-	Lợi nhuận chưa phân phối	59,193	7%	107,254	11%	48,061
B	Tổng nguồn vốn	893,439	100%	934,054	100%	40,615

So với đầu năm, tổng giá trị tài sản cũng như tổng nguồn vốn của Công ty tăng 40,615 tỷ đồng tương ứng tăng 4,5%.

Về tài sản: So với tài sản dài hạn thì tài sản ngắn hạn vẫn chiếm ưu thế hơn với tỷ trọng 72% trên tổng tài sản của Công ty, đạt 674 tỷ đồng trên tổng tài sản là 934 tỷ đồng.

- Tài sản ngắn hạn tăng 52 tỷ đồng (tăng 8,4% so với đầu năm), trong đó giá trị các khoản phải thu ngắn hạn tăng gần 28 tỷ đồng (tương ứng tăng 7% so với đầu năm) do đó công ty cần tập trung công tác thu hồi công nợ để giảm chỉ tiêu này.

- Tài sản dài hạn giảm 11,6 tỷ đồng (tương ứng giảm 4,3% so với đầu năm) do trích khấu hao TSCĐ và hao mòn của TSCĐ tăng.

Về nguồn vốn: Nợ phải trả giảm gần 11 tỷ đồng tương ứng giảm 2,4% so đầu năm. Vốn chủ sở hữu đạt 480 tỷ đồng (chiếm 51% tổng nguồn vốn) tăng 51,5 tỷ đồng tương ứng tăng 12% so đầu năm.

Về cân đối tài sản - nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2020, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, Công ty đảm bảo đủ tài trợ cho tài sản dài hạn và không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

Bảng 04

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Chênh lệch
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4=3-2</i>
I	Các chỉ số thanh toán			
1	Hệ số tài trợ vốn chủ sở hữu (VCSH/Tổng TS)	0.48	0.51	0.03
2	Hệ số thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả)	1.92	1.92	0
3	Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1.39	1.39	0
4	Hệ số thanh toán nhanh (Tiền và tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)	0.10	0.10	0
II	Các chỉ số lợi nhuận			
1	Tỷ suất sinh lời của TS (ROA) (LN trước thuế/Tổng TS bình quân)	6.33%	12.56%	6.23%
2	Tỷ suất sinh lời của Vốn chủ sở hữu ROE (LN sau thuế/VCSH bình quân)	13.45%	23.58%	10.13%
III	Các chỉ số hoạt động			
1	Vòng quay vốn lưu động (DT thuần/TSNH bình quân)	1.71	1.61	-0.10
2	Số vòng quay tổng tài sản (DT thuần/Tổng TS bình quân)	1.20	1.14	-0.06
3	Vòng quay các khoản phải thu (DT thuần/Các khoản phải thu bình quân)	2.69	2.51	-0.18

Qua bảng phân tích trên cho thấy hệ số tài trợ vốn chủ sở hữu của Công ty tăng hơn năm 2019 (đạt 0,51 lần) chứng tỏ Công ty tương đối tự chủ trong hoạt động tài chính.

Hệ số khả năng thanh toán tổng quát tương đương năm 2020 (đạt 1,92 lần), chỉ tiêu này cả 2 thời điểm đều cao, chứng tỏ khả năng thanh toán các khoản nợ trong dài hạn của Công ty được đảm bảo.

Hệ số thanh toán nợ ngắn hạn năm 2020 tương đương với năm 2019 (đạt 1,39 lần), chỉ tiêu này lớn hơn 1 khá nhiều chứng tỏ công ty đảm bảo được khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

Hệ số thanh toán nhanh năm 2020 tương đương năm 2019 (đạt 0,1 lần) chỉ số này của Công ty nhỏ hơn 1. Công ty cần cải thiện khả năng thanh toán nhanh trong năm tới.

Tỷ suất sinh lời của tài sản (ROA) năm 2020 tăng gấp đôi so với năm 2019 (năm 2020 đạt 12,56% trong khi năm 2019 chỉ đạt 6,33%), chứng tỏ khả năng sinh lời từ tài sản năm 2020 của Công ty tốt hơn năm 2019.

Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2020 tăng so với năm 2018 (năm 2020 đạt 23,58% trong khi năm 2019 chỉ đạt 13,45%)

Vòng quay vốn lưu động năm 2020 là 1,6 vòng, chứng tỏ việc sử dụng vốn lưu động của Công ty khá tốt.

Vòng quay tổng tài sản năm 2020 giảm 0,06% (đạt 1,14 vòng) cũng là một chỉ số khá tốt phản ánh việc sử dụng tài sản của Công ty

Qua phân tích các chỉ tiêu tài chính như trên, Ban kiểm soát đánh giá Công ty có tình hình tài chính tốt, khả năng thanh toán đảm bảo, hiệu quả kinh doanh tốt, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

C. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm 2020, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, nêu rõ những khó khăn tác động trong năm, những kết quả, tiến bộ đạt được rất rõ rệt thể hiện qua các chỉ tiêu về lợi nhuận và cổ tức mặc dù năm 2020 là một năm đầy khó khăn đối với cộng đồng doanh nghiệp do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 trên toàn thế giới cũng như ở Việt Nam; đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2021. Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong năm 2020 về các mặt hoạt động của Công ty và đánh giá rất cao những chỉ đạo, định hướng sát sao của Hội đồng quản trị và việc nghiêm túc, linh hoạt của Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như sự năng động, quyết đoán trong điều hành của Ban Tổng giám đốc với hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

D. Một số kiến nghị của Ban kiểm soát :

Nhằm góp phần thực hiện đúng các quy định của pháp luật, điều lệ và các quy chế quản lý công ty, hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động, Ban kiểm soát xin có một số kiến nghị sau :

1. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý, chi phí bán hàng nhằm tăng hiệu quả từ lĩnh vực SXKD chính;

2. Tiếp tục duy trì và phát huy uy tín của Công ty với các tổ chức tín dụng cũng như với các đối tác.

3. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động;

4. Đối với Nhà máy nhôm cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm đặc biệt đối với nhóm sản phẩm có tỷ suất lợi nhuận thực hiện không đạt so với khi lập dự toán và tỷ lệ thu hồi thành phẩm thực tế so với định mức xây dựng kế hoạch; Đối với sản xuất sản phẩm hàng bi, đạn, phụ tùng cần kiểm soát tốt hơn định mức thực tế so với định mức khi lập kế hoạch từ đầu năm.

5. Tăng cường công tác tiếp thị, giới thiệu sản phẩm truyền thống, mở rộng mạng lưới kinh doanh đặc biệt là tiếp cận với các công trình có nguồn vốn tốt, rõ ràng để tăng sản lượng lĩnh vực thi công công trình nhôm, các sản phẩm khác...

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát định kỳ theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần vào sự phát triển của Công ty, đảm bảo lợi ích của các cổ đông và quyền lợi người lao động.

- Thực hiện các chuyên đề về kiểm soát như : chương trình kiểm soát chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại nhà máy nhôm và các lĩnh vực sản xuất các mặt hàng : bi đạn, giàn không gian tại văn phòng công ty.

- Đảm bảo ít nhất một thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.

- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông;

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2021. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

Nơi gửi:

- Như trên
- HĐQT, TGD
- Lưu BKS.



TỜ TRÌNH

(Phê duyệt Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Căn cứ nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;

- Căn cứ vào kết quả báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán và phát hành ngày 23/3/2021;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 phê duyệt các nội dung sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020.

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	TH2020/KH2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,132.711	1,129.520	100%
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,061.037</i>	<i>1,043.052</i>	<i>98%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	85.544	107.25	125%
3	Tỷ lệ cổ tức	%	17	27	159%
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ	Tỷ đồng	26.805	1.094	4%
5	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	114.37	112.21	98%
6	Tỷ trọng tiền lương/doanh thu	%	10.78	10.76	100%

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021/TH2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1,129.52	1,118.04	99%
	<i>Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>1,043.05</i>	<i>1,021.29</i>	<i>98%</i>
2	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	Tỷ đồng	107.25	113.51	106%
3	Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%	27	25	93%



TT	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	KH2021/ TH2020
4	Đầu tư XDCB, TSCĐ (*)	Tỷ đồng	1.09	98.10	9000%
5	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	112.21	131.35	117%
6	Tỷ trọng tiền lương/ doanh thu	%	10.76	12.9%	120%

(*) Chi tiết kế hoạch đầu tư

- Kế hoạch đầu tư máy đùn ép kỳ trước đã được HĐQT duyệt nhưng chưa thực hiện mà chuyển sang năm 2021: 64.5 tỷ đồng;

- Kế hoạch đầu tư năm 2021 mới: 33.6 tỷ đồng

Trong đó:

+ Bổ sung, thay thế nâng cao năng lực sản xuất cho công nghệ sản xuất hiện tại: 19.6 tỷ đồng;

+ Đầu tư phát triển công nghệ mới: hệ thống nhiệt luyện chế độ T6 sản phẩm nhôm thanh: 9.0 tỷ đồng;

+ Dự án di chuyển Công ty (do đất Công ty thuộc quy hoạch đô thị) chi phí dự kiến của năm 2021 là: 5 tỷ đồng.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị những nội dung như sau:

(i) Xem xét, quyết định hoặc báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền tại Điều lệ và quy định của pháp luật các Kế hoạch kinh doanh: kế hoạch tài chính, kế hoạch huy động vốn, kế hoạch ngân sách, kế hoạch đầu tư, kế hoạch thanh lý tài sản cố định và định biên lao động năm 2021.

(ii) Quyết định danh mục từng dự án/ hạng mục đầu tư cụ thể trong tổng mức được duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT; BKS;
- Lưu VP HĐQT.




TÔ DŨNG



TỜ TRÌNH***V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021*****Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/03/2011;
- Căn cứ thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-BTC ngày 12/11/2020 của Bộ Tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021;
- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi về phạm vi, tiến độ và mức phí kiểm toán.

2. Danh sách công ty kiểm toán độc lập lựa chọn

Đề xuất danh sách công ty đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phù hợp yêu cầu kiểm toán của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi như sau:

1) Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA), có địa chỉ tại Tầng 15 Tòa nhà Center Building – Hapulico Complex, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.

2) Công ty TNHH Kiểm toán BDO, có địa chỉ tại Tầng 20, Tòa nhà ICON 4, số 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, TP Hà Nội.

3) Công ty TNHH Hãng Kiểm toán và Tư vấn A&C, có địa chỉ tại Số 02 Trường Sơn, Phường 2, quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh.

4) Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE), có địa chỉ tại Tầng 11 Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.



5) Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam, có địa chỉ tại Số 04 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn 01 công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 từ danh sách công ty kiểm toán nêu trên.

Trường hợp không thống nhất được với công ty kiểm toán trong danh sách này về tiến độ và mức phí dịch vụ kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán còn lại trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2021 do Bộ Tài chính công bố./.



TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua thù lao, Ngân sách hoạt động của
Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ vào Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi dự kiến kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua đề xuất:

a) Thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách (chưa bao gồm thuế TNCN):

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị	: 10.000.000 đ/tháng (Mười triệu đồng)
+ Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	: 8.000.000đ/tháng (Tám triệu đồng)
+ Thành viên Hội đồng quản trị	: 6.000.000đ/ tháng (Sáu triệu đồng)
+ Trưởng Ban kiểm soát	: 6.000.000đ/tháng (Sáu triệu đồng)
+ Thành viên Ban kiểm soát	: 5.000.000đ/ tháng (Năm triệu đồng)

b) Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và/hoặc tham gia điều hành; thành viên Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi.

c) Thời gian trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: vào cuối mỗi tháng.

d) Ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: Bao gồm các chi phí tổ chức họp, đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác được chi trả theo phát sinh thực tế và nằm trong ngân sách chi cho hoạt động chung của Công ty trong năm tài chính 2021. Đảm bảo tích kiệm, hợp lý, phù hợp Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các chế độ, định mức chi tiêu nội bộ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua!

**TÔ DỪNG**

TỜ TRÌNH*V/v: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và dự kiến 2021***Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

- Căn cứ vào Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty.
- Căn cứ vào kết quả báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Cơ Khí Đông Anh Licogi đã được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán và phát hành ngày 23/03/2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2020 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

I. Phương án phân phối lợi nhuận 2020

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020	107,254,196,520
2	Loại trừ lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư ngoại tệ	0
3	Lợi nhuận năm 2019 chuyển sang	0
4	Tổng lợi nhuận được phân phối (4=1-2+3)	107,254,196,520
5	Trích lập các quỹ (5=5.1+5.2)	19,211,357,216
5.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	8,485,937,564
5.2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	10,725,419,652
6	Thuợng HĐQT, BĐH, BKS (20% lợi nhuận vượt kế hoạch) (*)	4,342,839,304
7	Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ và thưởng (7=4-5-6)	83,700,000,000
8	Chia cổ tức 27%	83,700,000,000
9	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau	0

(*) Đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty xem xét, phê duyệt việc chi trả nội dung này

II. Phương thức chi trả cổ tức:

1. Tổng số tiền trả cổ tức : 83,700,000,000 đồng.
2. Hình thức trả : Bằng tiền.
3. Phương thức chi trả : Tiền mặt/ chuyển khoản
4. Thời gian chi trả cổ tức : Đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả cổ tức.

III. Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

1. Cổ tức tối thiểu: 25%.
2. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, tỷ lệ cổ tức năm 2021 căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và do Đại hội đồng cổ đông năm 2022 quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VP HĐQT.



**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TÔ DŨNG





Số: 40 TT/CKĐA/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;
- Nghị quyết cuộc họp số 26A/CKĐA/HĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi như bản dự thảo đính kèm, có sửa đổi thêm 09 điểm: Khoản 4 điều 21; Khoản 6 điều 21; Khoản 1 điều 32; Khoản 2 điều 32; Khoản 4 điều 32; Điểm a khoản 3 điều 38; Điểm s khoản 2 điều 45; Điều 54; Điểm h khoản 1 điều 60. (có chi tiết đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT.





Số: 43 TT/CKĐA/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi;
- Nghị quyết cuộc họp số 26A/CKĐA/HĐQT ngày 24/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi theo đúng quy định của Pháp luật.

Giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các quy chế trên và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản sau.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT.



TỜ TRÌNH

V/v: “Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của
Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi: Bổ sung ngành nghề kinh doanh”

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐÔNG ANH LICOGI**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi xin báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc thay đổi một số nội dung đăng ký hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi; Cụ thể như sau:

I. Đề nghị thay đổi nội dung trong Đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi; Cụ thể:

Bổ sung các ngành nghề kinh doanh để thuận tiện trong công tác sản xuất kinh doanh:

1. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (4649)

Chi tiết: Mua bán hàng kim khí điện máy, điện lạnh

2. Sửa chữa máy móc, thiết bị (3312)

Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị hàng kim khí điện máy, điện lạnh

3. Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (3320)

4. Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (4322)

II. Đề nghị sửa đổi Điều lệ công ty tại Điều 2 (Ngành nghề kinh doanh) bổ sung các mã ngành nghề tại Mục I vào Danh sách ngành nghề kinh doanh của công ty cho phù hợp với sự thay đổi đăng ký kinh doanh công ty.

Trên đây là nội dung tờ trình về việc Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động và sửa đổi Điều lệ của Công ty cổ phần Cơ khí Đông Anh Licogi.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TÔ DŨNG